

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 646 /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 như sau:*

**I. SỰ CẦN THIẾT ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Theo đó; mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 của tỉnh Quảng Trị được giao là 10,6%.

Tại mục 2, Phần III Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ quy định: “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương chỉ đạo nghiên cứu, rà soát các nguồn lực, động lực, năng lực mới cho tăng trưởng, phát huy các cơ chế đặc thù đã được Trung ương cho phép và giải pháp thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp trong tháng 02 năm 2026 để điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GRDP của địa phương trong trường hợp Hội đồng nhân dân đã quyết nghị mục tiêu tăng trưởng thấp hơn mục tiêu tại Nghị quyết này nhằm quán triệt và tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả”.

Tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã quyết nghị mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt 9-10% (thấp hơn mục tiêu được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP là 10,6%), do đó cần điều chỉnh Nghị quyết số 59/NQ-HĐND để điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH**

Việc điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 sẽ ảnh hưởng đến các chỉ tiêu khác có liên quan. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân

dân tỉnh xem xét điều chỉnh một số chỉ tiêu kinh tế tại Điều 1 Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh năm 2026 như sau:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt 10,6%<sup>1</sup> (mục tiêu đã thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND là 9-10%<sup>2</sup>);

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá hiện hành đạt khoảng 145,2 nghìn tỷ đồng (mục tiêu đã thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND là 140-145 nghìn tỷ đồng);

- GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt khoảng 90 triệu đồng (mục tiêu đã thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND là 87-90 triệu đồng);

- Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt khoảng 95.000 tỷ đồng (mục tiêu đã thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND là 79.000 tỷ đồng).

### III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo Kết luận, yêu cầu của Trung ương, Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội; trên cơ sở đánh giá kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025, dự báo bối cảnh, các tiềm năng, lợi thế của tỉnh, dư địa tăng trưởng của từng lĩnh vực và các nguồn lực cụ thể, động lực, năng lực mới cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động số 145/KH-UBND ngày 16/01/2026 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh; trong đó yêu cầu các Sở, ngành, địa phương trong chỉ đạo, điều hành, quản lý phải phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP toàn tỉnh năm 2026 đạt 10,6% và chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng đề ra, bên cạnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND, cần tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội theo thẩm quyền. Tập trung đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và nâng cao năng lực thực thi của đội ngũ cán bộ, công chức. Tập trung hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; đồng bộ quy hoạch đô thị, xây dựng và quy hoạch ngành. Đồng thời triển khai các quy hoạch trọng điểm như Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, KKT Đông Nam và các khu công nghiệp.

<sup>1</sup> Trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,2%; Khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 19,29% (trong đó, công nghiệp tăng 21,27%, xây dựng tăng 17,56%); Khu vực dịch vụ tăng 8,35%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,5%.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 59/NQ-HĐND: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,0 - 3,5 %; Khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 15% - 17% (trong đó, công nghiệp tăng 21 - 23%, xây dựng tăng 10 - 11%); Khu vực dịch vụ tăng 7,5% - 8,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,0%.

2. Tăng cường quản lý tài chính - ngân sách, cơ cấu lại thu chi theo hướng hiệu quả, tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển, khoa học công nghệ và an sinh xã hội. Đẩy mạnh thu ngân sách, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính. Triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030, ưu tiên các dự án hạ tầng trọng điểm, xử lý dứt điểm vướng mắc, đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, đấu thầu và giải ngân, nhất là các dự án lớn và chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường xúc tiến đầu tư và hợp tác quốc tế; tháo gỡ khó khăn cho dự án, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và khắc phục tình trạng dự án treo. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoàn thiện cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể và sắp xếp doanh nghiệp nhà nước. Phân đầu nâng cao chỉ số PCI, tăng thu hút FDI, ODA, NGO và mở rộng quy mô doanh nghiệp hoạt động.

4. Nâng cao giá trị sản xuất các ngành có lợi thế, phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại; thúc đẩy thương mại, dịch vụ, logistics và thương mại biên giới. Phát triển nông nghiệp bền vững, ứng dụng công nghệ cao, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn với kinh tế rừng và thủy sản hiện đại. Đồng thời phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, đa dạng sản phẩm, tăng cường liên kết vùng, thu hút đầu tư hạ tầng và đẩy mạnh quảng bá, chuyển đổi số trong du lịch.

*(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Nam**